

ĐẾN Số: 95  
Ngày: 11.3.16

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 456 /QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 07 tháng 3 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả  
trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2016 – 2020.

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều  
của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy  
định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu  
quả;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 151/SCT-QLNL  
ngày 26/01/2016,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả  
trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2016 – 2020, gồm những nội dung chủ  
yếu sau đây:

#### I. MỤC TIÊU:

- Triển khai Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2010 và  
văn bản của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương quy định chi tiết và biện  
pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đến các tổ chức,  
đơn vị và người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong hoạt động sử dụng năng  
lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sản phẩm, giải pháp tiết kiệm  
năng lượng; sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng mới; nâng cao hiệu quả sử  
dụng năng lượng góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường,  
phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất  
đề từng bước loại bỏ công nghệ, thiết bị lạc hậu.

- Tạo chuyển biến rõ rệt từ nhận thức sang hành động, đưa Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thành hoạt động thường xuyên trong mỗi địa phương, đơn vị, mỗi hộ gia đình và đời sống xã hội.

- Phân đầu tiết kiệm 5- 8% tổng mức tiêu thụ năng lượng trong giai đoạn 2016 - 2020 so với dự báo nhu cầu sử dụng năng lượng.

## II. NỘI DUNG:

1. Nâng cao vai trò quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả:

- Hàng năm xây dựng kế hoạch, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của địa phương, đơn vị.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích nghiên cứu, sản xuất và sử dụng sản phẩm tiết kiệm năng lượng; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho cán bộ các sở, ngành, địa phương.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường:

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tổ chức, đơn vị và nhân dân. Xây dựng các chuyên đề, chuyên mục về tiết kiệm năng lượng đăng tải trên Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Phước, Báo Bình Phước và các phương tiện truyền thông địa phương, trang thông tin điện tử của ngành Công Thương, Công ty Điện lực Bình Phước.

- Phát hành tờ rơi, tờ dán, sổ tay, sách hướng dẫn về các sản phẩm, thiết bị, công nghệ, giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Quảng bá, giới thiệu sản phẩm tiết kiệm năng lượng tại các hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo về năng lượng và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo nâng cao kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp.

- Khen thưởng, tuyên dương các địa phương, đơn vị và cá nhân có thành tích trong việc sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ môi trường.

3. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hộ gia đình, khu vực nông thôn:

- Tăng cường tuyên truyền, quảng bá, vận động người dân sử dụng các sản phẩm tiết kiệm năng lượng trong gia đình.

- Xây dựng mô hình trình diễn và tổ chức các cuộc thi "Hộ gia đình, trường học sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả".

- Phát triển thí điểm mô hình sử dụng khí sinh khối biomass/biogas trong chăn nuôi quy mô hộ gia đình và trang trại; sử dụng năng lượng tái tạo tại các thôn, bản không kéo được điện lưới quốc gia.

#### **4. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các tòa nhà và cơ quan, công sở:**

- Kiểm soát, thúc đẩy thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các công trình xây dựng sử dụng năng lượng (QCVN 09:2013/BXD); áp dụng công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào các hoạt động xây dựng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc áp dụng định mức sử dụng năng lượng và việc thực hiện mua sắm các trang thiết bị yêu cầu dán nhãn năng lượng theo quy định.

-- Hỗ trợ kiểm toán năng lượng để đánh giá thực trạng, từ đó xây dựng định mức tiêu hao năng lượng cho tòa nhà, cơ quan, công sở.

- Tư vấn, hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tham gia cuộc vận động thực hiện “Công trình xanh”, cuộc thi “Tòa nhà tiết kiệm năng lượng”.

#### **5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh và dịch vụ:**

- Bồi dưỡng nâng cao kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật; tư vấn xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý năng lượng cho các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, doanh nghiệp vừa và nhỏ tiêu thụ nhiều năng lượng.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện chương trình dán nhãn và tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng theo quy định đối với các cơ sở sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh sản phẩm tiết kiệm năng lượng.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đầu tư nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa dây chuyền sản xuất sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và năng lượng tái tạo.

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ kiểm toán, đánh giá tiềm năng tiết kiệm năng lượng trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều năng lượng từ đó áp dụng các giải pháp phù hợp để phát huy hiệu quả sử dụng năng lượng.

#### **6. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động giao thông vận tải:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức sử dụng phương tiện công cộng thay cho phương tiện cá nhân; phổ biến, tuyên truyền kỹ năng lái xe tiết kiệm nhiên liệu và thân thiện môi trường

- Xây dựng suất tiêu hao nhiên liệu đối với một số loại phương tiện vận tải công cộng và mô hình quản lý năng lượng trong các doanh nghiệp vận tải.

- Thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong công tác quy hoạch, lập dự án, thiết kế và thi công công trình giao thông.

- Triển khai ứng dụng năng lượng tái tạo, năng lượng thay thế nhiên liệu truyền thống cho các phương tiện, thiết bị vận tải nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường.



### **7. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp:**

- Vận hành, khai thác hợp lý các trạm bơm cấp, thoát nước, hệ thống thủy lợi.
- Khuyến khích sản xuất, sử dụng nguồn năng lượng từ phụ phẩm nông nghiệp.
- Tư vấn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, chế biến nông, lâm sản áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

### **8. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong chiếu sáng công cộng:**

- Áp dụng các giải pháp quản lý, tiêu chuẩn kỹ thuật và từng bước cải tạo, thay thế hệ thống chiếu sáng đô thị hiện đại, đảm bảo mỹ quan, tiết kiệm.
- Xây dựng và nhân rộng các mô hình thí điểm về chiếu sáng công cộng hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng mặt trời.

### **9. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong quản lý và kinh doanh điện:**

- Điều tiết nhu cầu sử dụng điện phù hợp với khả năng cung cấp, lựa chọn phương thức vận hành kinh tế các đường dây đảm bảo linh hoạt, giảm tổn thất.
- Tuyên truyền, vận động sử dụng điện tiết kiệm. Hướng dẫn khách hàng sử dụng điện theo biểu đồ phụ tải tối ưu để hệ thống điện vận hành đạt hiệu quả.

## **III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

### **1. Về tăng cường vai trò quản lý nhà nước:**

- Tăng cường phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Phước, Báo Bình Phước và các phương tiện thông tin đại chúng để tổ chức tuyên truyền về Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (sau đây gọi tắt là Chương trình).

- Phối hợp với các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng tổ chức tuyên truyền, quảng bá sản phẩm trên Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Phước, Báo Bình Phước và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, phối hợp giữa các sở, ngành và các địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình, chú trọng đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và cơ sở sử dụng nhiều năng lượng

- Hàng năm căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương để xây dựng kế hoạch nội dung Chương trình phù hợp và báo cáo kết quả thực hiện.

- Nâng cao năng lực cho các đơn vị triển khai Chương trình đảm bảo đủ điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ;

đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hỗ trợ thử nghiệm, kiểm toán năng lượng, xây dựng hệ thống quản lý năng lượng.

## 2. Về tài chính:

- Huy động và phối hợp sử dụng hiệu quả các nguồn vốn; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư của mọi thành phần kinh tế.

- Hàng năm cân đối bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh đáp ứng đủ và kịp thời để triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình .

- Tranh thủ sự hỗ trợ nguồn kinh phí từ Trung ương; vận động, tìm kiếm các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Đầu tư theo theo hình thức đối tác công tư.

## 3. Về khoa học và công nghệ:

- Khuyến khích thực hiện các đề tài, dự án về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái tạo, sản xuất sạch hơn.

- Xây dựng các mô hình, công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức nhân rộng.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

### 1. Sở Công Thương:

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình cấp tỉnh, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Là cơ quan đầu mối hướng dẫn các văn bản pháp lý có liên quan đến các đơn vị thực hiện Chương trình; ban hành theo thẩm quyền hoặc trình UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, chính sách về Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Phước, Báo Bình Phước và các phương tiện thông tin đại chúng để tăng cường công tác tổ chức tuyên truyền về Chương trình.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện Chương trình và đưa vào dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị, gửi Sở Tài chính thẩm tra, tham mưu trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh phê duyệt theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và tổ chức liên quan triển khai, theo dõi, thanh tra, kiểm tra quá trình thực hiện Chương trình; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Chương trình.

- Tổng hợp tình hình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của các ngành, các địa phương báo cáo định kỳ (6 tháng, hàng năm) và theo yêu cầu với Bộ Công Thương và UBND tỉnh.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối kế hoạch đảm bảo nguồn vốn ngân sách tỉnh cho hoạt động của Chương trình.

- Kêu gọi nguồn đầu tư tài trợ từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành Trung ương và các dự án nước ngoài về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Thẩm định, đề xuất, tham mưu với Chủ tịch UBND tỉnh ưu tiên chấp thuận, tiếp nhận các dự án đầu tư sử dụng công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng vào địa bàn tỉnh.

**3. Sở Tài chính:** Trên cơ sở Chương trình và các dự án thành phần của Chương trình đã được UBND tỉnh phê duyệt. Hàng năm căn cứ vào nhu cầu và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thẩm định dự toán các đơn vị, cân đối kinh phí cho các nhiệm vụ thuộc Chương trình; hướng dẫn các đơn vị quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

**4. Sở Nội vụ:** Hàng năm xem xét, tham mưu cho UBND tỉnh bổ sung biên chế phù hợp, đủ năng lực cho Sở Công Thương để thực hiện các nội dung Chương trình và làm đầu mối thực hiện các chương trình quốc gia và nước ngoài.

**5. Sở Xây dựng:** Tập huấn về quy chuẩn, giới thiệu các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho các đơn vị tư vấn hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, quản lý tòa nhà; kiểm tra, xử lý kịp thời vi phạm quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các hoạt động xây dựng.

**6. Sở Giao thông vận tải:** Tăng cường công tác tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quy hoạch, thiết kế hệ thống giao thông; tối ưu hóa phương tiện vận tải hành khách công cộng.

**7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Tuyên truyền, vận động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả lồng ghép với việc triển khai Chương trình xây dựng Nông thôn mới. Nâng cao kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho cán bộ quản lý trong các hoạt động nông nghiệp và phát triển nông thôn; thúc đẩy sử dụng năng lượng tái tạo như khí sinh học trong chăn nuôi, trồng trọt, phụ phẩm trong chế biến nông, lâm sản.

**8. Sở Khoa học và Công nghệ:** Ưu tiên bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ cho các chương trình, đề tài, dự án thúc đẩy ứng dụng thiết bị công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

**9. Sở Thông tin và Truyền thông:** Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan truyền thông, báo chí, địa phương xây dựng các chương trình tuyên truyền,

vận động và quảng bá các sản phẩm, giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên các phương tiện truyền thông.

**10. Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Phước, Báo Bình Phước:** Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các chính sách của nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá các giải pháp và sản phẩm tiết kiệm năng lượng

**11. Các sở, ngành, đơn vị có liên quan:** Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình được phê duyệt tại Mục II Quyết định này.

**12. UBND các huyện, thị xã:** Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong công tác triển khai, kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn gắn với Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, phát động các phong trào tiết kiệm năng lượng trên địa bàn; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) và theo yêu cầu của UBND tỉnh.

**13. Ủy ban MTTQ tỉnh, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức, hội trong tỉnh:** Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương chỉ đạo các cấp trực thuộc tổ chức tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tổ chức thành viên, hội viên và quần chúng nhân dân tham gia hưởng ứng Chương trình.

**14. Các tổ chức, cá nhân cung ứng và sử dụng điện:** Tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm giảm tổn thất điện trong khâu truyền tải, phân phối, kinh doanh và sử dụng điện; tuyên truyền, vận động khách hàng sử dụng điện tiết kiệm; đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cán bộ công nhân viên tham gia quản lý vận hành lưới điện.

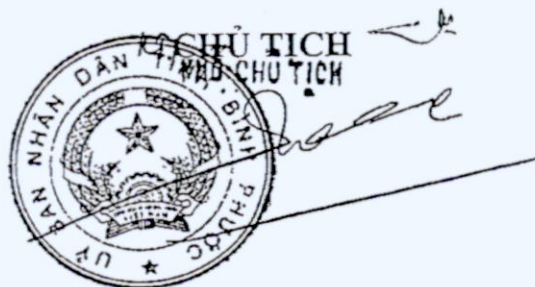
## V. CÁC CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN THỰC HIỆN:

(Có danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Giám đốc Công ty Điện lực Bình Phước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

### Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP, các phòng;
- Lưu: VT, (Quế-20.2).



Trần Ngọc Trai

## DANH MỤC

### Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2016 – 2020

(Kèm theo Quyết định số: 456 /QĐ-UBND ngày 07 / 3 /2016 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tuyên truyền nâng cao nhận thức, vận động cộng đồng, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường</b>	
1	Tuyên truyền tiết kiệm năng lượng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, báo, các phương tiện thông tin đại chúng;	
2	Tổ chức các hoạt động truyền thông phát động phong trào, hội thi sử dụng tiết kiệm năng lượng trong hộ gia đình, trường học...	
3	Hội nghị, tập huấn nâng cao nhận thức sử dụng năng lượng tiết kiệm và kỹ năng vận động, tuyên truyền cho các cơ quan công sở, các hội, tòa nhà, doanh nghiệp...	
4	Lập và duy trì trang thông tin điện tử về sử dụng năng lượng trong tiết kiệm và hiệu quả tại Trung tâm TKNL	
5	In ấn, phát hành tờ rơi, sổ tay, poster phổ biến các giải pháp, công nghệ tiết kiệm năng lượng.	
6	Hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình cấp tỉnh về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	
7	Hội thảo chuyên ngành về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	
8	Mua sắm thiết bị, học tập kinh nghiệm nâng cao năng lực chuyên môn, trình độ quản lý, tổ chức thực hiện cho cán bộ quản lý năng lượng của các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp	
<b>II</b>	<b>Phát triển phổ biến các trang thiết bị hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, từng bước loại bỏ các trang thiết bị hiệu suất thấp</b>	
1	Hỗ trợ xây dựng hệ thống quản lý năng lượng cho doanh nghiệp, tòa nhà	
2	Tuyên truyền, phổ biến sử dụng sản phẩm, công nghệ tiết kiệm năng lượng, công nghệ xanh, sạch	
3	Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện dán nhãn đối với các doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, phân phối phương tiện, thiết bị thuộc danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng	
4	Hỗ trợ xây dựng mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả bằng bình đun nước nóng năng lượng mặt trời, khí biogas trong hộ gia đình, các hộ chăn nuôi.	





5	Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, xây dựng mô hình phòng học đạt ánh sáng tiêu chuẩn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các trường học	
III	<b>Thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp sử dụng năng lượng</b>	
1	Hỗ trợ kiểm toán năng lượng cho các doanh nghiệp, tòa nhà sử dụng nhiều năng lượng.	
2	Hỗ trợ đầu tư thay thế, cải thiện hiệu suất đối với các thiết bị cũ hoặc dây chuyền sản xuất thiết bị tiết kiệm năng lượng đạt tiêu chuẩn về hiệu suất năng lượng	
IV	<b>Sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả trong tòa nhà và chiếu sáng công cộng, cơ quan, công sở</b>	
1	Đánh giá thực trạng quản lý và sử dụng năng lượng cho loại hình tòa nhà, tổ hợp trung tâm thương mại nhiều tầng, hiện đại	
2	Hỗ trợ nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng cho các cơ quan, đơn vị	
3	Hỗ trợ xây dựng các mô hình sử dụng công nghệ, thiết bị tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái tạo...	
4	Hỗ trợ áp dụng các giải pháp quản lý, kỹ thuật, thay đổi thiết bị tiết kiệm năng lượng trong chiếu sáng công cộng	

**Ghi chú:** Tùy vào khả năng ngân sách hàng năm UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

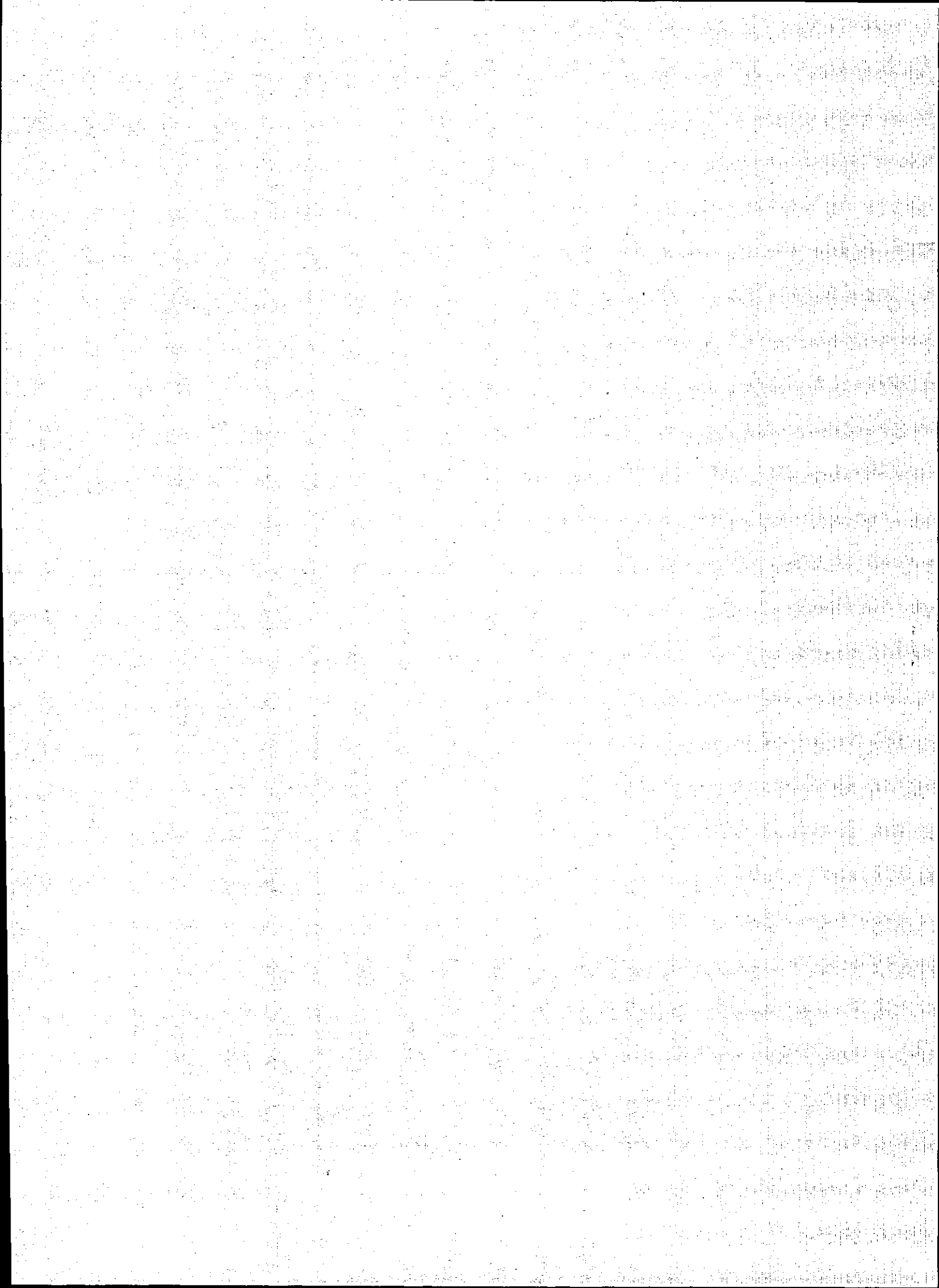


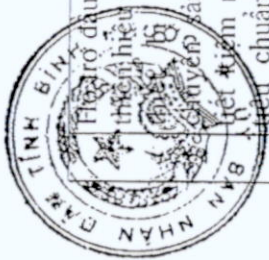
### PHỤ LỤC

Dự toán kinh phí thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả  
trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2016 -- 2020  
(Kèm theo Quyết định số: 455 /QĐ-UBND ngày 07 / 3 /2016 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)															
		Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			
		Tổng số	NSNN	Vốn khác	Tổng số	NSNN	Vốn khác	Tổng số	NSNN	Vốn khác	Tổng số	NSNN	Vốn khác	Tổng số	NSNN	Vốn khác	
1	Tuyên truyền nâng cao nhận thức, vận động cộng đồng, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường	750	750	0	640	640	0	630	630	0	680	680	0	730	730	0	3.430
1	Tuyên truyền tiết kiệm năng lượng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, báo, các phương tiện thông tin đại chúng;	60	60	0	70	70	0	80	80	0	80	80	0	100	100	0	390
2	Tổ chức các hoạt động truyền thông phát động phong trào, hội thi sử dụng tiết kiệm năng lượng trong hộ gia đình, trường học...	160	160	0	170	170	0	180	180	0	200	200	0	250	250	0	960
3	Hội nghị, tập huấn nâng cao nhận thức sử dụng năng lượng tiết kiệm và truyền cho các cơ quan công sở, các hội, tòa nhà, doanh nghiệp...	140	140	0	130	130	0	140	140	0	100	100	0	50	50	0	560







	320	120	200	240	140	100	340	140	200	380	180	200	600	300	300	1880
IV	290	290	0	530	330	200	750	400	350	1230	580	650	1600	950	4400	
I	0	0	0	20	20	0	30	30	0	50	50	0	0	0	100	
2	50	50	0	100	50	50	100	50	50	100	50	50	100	50	450	
3	200	200	0	320	220	100	460	260	200	900	400	500	1300	800	3180	
4	40	40	0	90	40	50	160	60	100	180	80	100	200	100	670	
	1840	1490	350	2120	1620	500	2660	1860	800	3210	2110	1100	3870	2370	1500	13.700
																9.450
																4.250

